

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN ĐẤT
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST

Ngày: 11/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT – TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Quốc Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Tấn Lập** – Giáo viên trường THCS thị trấn Hòn Đất.

Bà **Nguyễn Thị Hồng Ánh** – Hiệu trưởng trường THPT Hòn Đất.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Diệp** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thúy Diễm** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023. Tại trụ sở TAND huyện Hòn Đất, xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST-HS ngày 02/6/2023; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 07/2023/TB-TA ngày 21/6/2023 đối với bị cáo:

Đỗ Văn K, sinh ngày 20/7/1994; Tên gọi Kc: Không; Nơi ĐKKHKT, chỗ ở hiện nay: Khu phố S, thị trấn S, huyện H, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn N, sinh năm: 1953 và bà Thị L, sinh năm: 1955; Có vợ Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1996 (Đã ly hôn) và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2022 cho đến nay,

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Em **Lê Thị Ngọc H**, sinh ngày 16/11/2009 (Vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố T, thị trấn S, huyện H, tỉnh K.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà **Lê Thị Bạch Th**, sinh năm 1985

(Vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố T, thị trấn S, huyện H, tỉnh K.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà **Nguyễn Thị Kh**– Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1986 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

HKTT, chỗ ở hiện nay: khu phố T, thị trấn S, huyện H, tỉnh K.

Người chứng kiến: Bà **Nguyễn Phương Nh**, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT, chỗ ở hiện nay: Khu phố S, thị trấn S, huyện H, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8/2022, Đỗ Văn K có quen biết với Lê Thị Ngọc H, sinh ngày 16/11/2009 (khai sinh trễ hạn) và cả hai đã nảy sinh tình cảm yêu thương nhau. Ngày 20/9/2022, H có nhờ K chở H ra đón xe Kch để H đến thành phố Hồ Chí Minh làm trong tiệm gội đầu massa, do công việc vất vả nên ngày 25/9/2022, H xin nghỉ và đón xe Kch về nhà. Khoảng 18 giờ ngày 25/9/2022, trên đường về thì H có gọi điện cho K nhờ K ra đón H ở trại cây Nguyên Bản thuộc Khu phố S, thị trấn S, huyện H, tỉnh K. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì H xuống xe và gặp K, sau đó K chở H đến nhà của Trịnh Chí T (tên gọi khác là Ốc) thuộc ấp Sơn Thuận, xã Mỹ Thuận, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang để uống rượu cùng với vợ chồng Ốc. Đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày thì K điều khiển xe mô tô chở H về nhưng do H sợ về nhà trễ bị mẹ la nên K đã thuê phòng trọ số 2, Nhà trọ 997 thuộc Khu phố S, thị trấn S, huyện H, tỉnh K để ngủ qua đêm và H đồng ý. Trong khoảng thời gian từ ngày 26/9/2022 đến ngày 27/9/2022, tại Phòng trọ số 2, Nhà trọ 997 K đã quan hệ tình dục với H tổng cộng 05 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất, sau khi nhận phòng thì K và H lên giường nằm bấm điện thoại đến khoảng 03 giờ ngày 26/9/2022, K ôm hôn H, được khoảng 10 phút thì cả hai tự cởi quần áo ra khỏi người của mình. H lấy bao cao su trong cặp đã chuẩn bị từ trước (H mua trên Sài Gòn) đưa cho K, K mang bao cao su vào và nằm lên người H, sau đó K thực hiện hành vi quan hệ tình dục với H được khoảng hơn 10 phút thì K xuất tinh vào trong bao cao su. Sau đó, K mang bao cao su bỏ vào trong bồn cầu và dội nước.

Lần thứ hai, vào khoảng 04 giờ ngày 26/9/2022, sau khi quan hệ lần thứ nhất xong. K và H tiếp tục bấm điện thoại, sau đó K ôm hôn H được khoảng 15 phút thì cả

hai tự cởi quần áo trên người của mình ra, K dùng tay sờ vào ngực H một lúc thì H lấy bao cao su trong cặp ra đưa cho K mang vào, K và H quan hệ tình dục được khoảng 15 phút thì K xuất tinh vào bao cao su. Sau đó, K mang bao cao su bỏ vào trong bồn cầu và dội nước.

Lần thứ ba, vào khoảng 21 giờ ngày 26/9/2022, sau khi chở H đi chơi ở chợ Sóc Xoài về thì K và H về phòng trọ số 2, Nhà trọ 997 nằm ôm hôn nhau được khoảng 10 phút thì cả hai tự cởi quần áo ra khỏi người, H lấy bao cao su đưa cho K mang vào, cả hai quan hệ tình dục được khoảng 15 phút thì K xuất tinh vào trong bao cao su, K mang bao cao su bỏ vào trong bồn cầu và dội nước. Sau đó cả hai đi tắm, tắm xong cả hai đều không mặc quần áo rồi nằm lên nệm đắp mền và tiếp tục bấm điện thoại.

Lần thứ tư, vào khoảng 23 giờ ngày 26/9/2022, cả hai để điện thoại xuống nệm và ôm hôn nhau được khoảng 10 phút thì H lấy bao cao su đưa cho K mang vào. Sau đó cả hai quan hệ tình dục được khoảng 15 phút thì K xuất tinh vào bao cao su. Sau đó, K mang bao cao su bỏ vào bồn cầu dội nước.

Lần thứ năm, vào tối ngày 27/9/2022, K chở H đi chơi đến khoảng 23 giờ thì cả hai trở về phòng trọ số 2, Nhà trọ 997 nằm ôm hôn nhau. Sau đó, cả hai tự cởi quần áo ra khỏi người của mình, H tiếp tục lấy bao cao su đưa cho K mang vào. K và H quan hệ tình dục với nhau được khoảng 20 phút thì K xuất tinh vào bao cao su, K mang bao cao su bỏ vào bồn cầu và dội nước. Sau khi quan hệ, cả hai đi tắm và không mặc quần áo rồi nằm nệm ngủ đến sáng.

Trong khoảng thời gian H rời khỏi nhà thì bà ngoại của H là bà Nguyễn Thị Đ và mẹ của H là chị Lê Thị Bạch Th có gọi điện cho H nhiều lần nhưng H không nghe máy nên gia đình có đi tìm kiếm. Đến khoảng 08 giờ ngày 28/9/2022, do có người báo tin nên chị T đi tìm thì phát hiện H và K đang ở chung nhà trọ với nhau nên chị đã đến Công an thị trấn Sóc Sơn tố giác hành vi phạm tội của Đỗ Văn K. Sau khi tiếp nhận tố giác, Công an thị trấn Sóc Sơn đã chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Hòn Đất để điều tra làm rõ.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tình dục số 573/TD ngày 03/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận:

- Màng trinh có vết rách cũ ở vị trí 07 giờ, vết rách sâu đến chân màng trinh. Màng trinh và âm đạo dẫn rộng.
- Đã có vật gì có đường kính từ 2,5cm trở lên đưa qua lỗ màng trinh vào âm đạo nhiều lần, thời điểm không xác định.

Theo giấy khai sinh thể hiện Lê Thị Ngọc H sinh ngày 16/11/2009, nhưng do đăng ký giấy khai sinh trễ hạn nên Cơ quan điều tra Công an huyện Hòn Đất trung cầu giám định về độ tuổi đối với H. Tại Bản Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 574/ĐT ngày 03/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận: Tại thời điểm giám định ngày 28/9/2022, Lê Thị Ngọc H có độ tuổi là 14 năm đến 14 năm 06 tháng.

Tại Cáo trạng của Viện kiểm sát số: 32/CT-VKS-HĐ ngày 24/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất đã truy tố bị cáo Đỗ Văn K về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Văn K** từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Thị Ngọc H và người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Lê Thị Bạch Th (mẹ ruột), bà Nguyễn Thị Đ (bà ngoại) đã làm đơn bãi nại và không có yêu cầu bồi thường do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đỗ Văn K khai nhận hành vi phạm tội của mình là đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố tại Tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Trợ giúp viên pháp lý bà Nguyễn Thị Kh phát biểu quan điểm: Thống nhất cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Đỗ Văn K là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Đối với mức án mà Viện kiểm sát đề nghị từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp. Về trách nhiệm dân sự gia đình bị hại không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòn Đất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng Kc không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Trong khoảng thời gian từ ngày 26/9/2023 đến ngày 27/9/2023, Đỗ Văn K, sinh ngày 20/7/1994 là người thành niên đã có hành vi giao cấu với Lê Thị Ngọc H có độ tuổi từ 14 năm đến 14 năm 06 tháng tổng cộng 05 lần tại phòng trọ số 2, Nhà trọ 997 thuộc Khu phố S, thị trấn S, huyện H, tỉnh K. Do đó, hành vi của bị cáo có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự. Như kết luận của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo Đỗ Văn K là rất nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được việc giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi là vi phạm pháp luật. Nhưng vì có mối quan hệ tình cảm yêu thương nhau và ham muốn dục vọng của bản thân mà bị cáo bất chấp pháp luật, nhiều lần có hành vi quan hệ tình dục. Tính đến ngày bị xâm phạm thì bị hại chưa đủ 16 tuổi, ở độ tuổi này nhận thức pháp luật của bị hại có phần còn hạn chế, bên cạnh đó trong mối quan hệ tình cảm nam nữ dễ bị cảm tính. Xét thấy, bị hại cũng có một phần lỗi là khi được hỏi về độ tuổi thì bị hại lại không nói thật tuổi của mình mà lại nói mình đã trên 16 tuổi, ngoài ra bị hại còn dễ dàng đồng ý vào nhà nghỉ cùng bị cáo, nhưng lẽ ra bị cáo phải biết người bị hại là trẻ em khi thực hiện hành vi giao cấu sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển bình thường của người bị hại được pháp luật bảo vệ.

Hành vi của bị cáo Đỗ Văn K là xem thường pháp luật, gây dư luận xôn xao và bất bình trong quần chúng nhân dân, làm tăng thêm sự phức tạp về tình hình trật tự trị

an tại nơi xảy ra vụ án. Mặt khác, còn xâm phạm đến thân thể, nhân phẩm, danh dự của bị hại một cách trái pháp luật.

Xét tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tình dục cũng như sự phát triển của bị hại. Mục đích cuối cùng là thỏa mãn nhu cầu tình dục dù có thuận theo ý muốn đối với bị hại nhưng không phù hợp với lứa tuổi và sự non nớt về nhận thức của bị hại. Xét thấy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và cần phải áp dụng đối với bị cáo mức án nghiêm khắc tương ứng với tính chất và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra mới đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Qua phiên tòa này cũng nghiêm khắc phê phán những bậc làm cha mẹ thiếu sự quan tâm chăm sóc đối với con cái, nhất là các cháu gái, đó là điều kiện dẫn đến sự đáng tiếc như vụ án này.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đỗ Văn K là đối tượng có nhân thân tốt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị hại và gia đình đã làm đơn bãi nại đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Lời bào chữa Trợ giúp viên pháp lý bà Nguyễn Thị Kh phát biểu quan điểm đúng quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử ghi nhận xem xét.

[6] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như nhân thân bị cáo tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bản thân bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại và gia đình đã làm đơn bãi nại là có căn cứ chấp nhận.

[7]. Về các vấn đề khác:

* *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại Lê Thị Ngọc H và người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Lê Thị Bạch Th (mẹ ruột), bà Nguyễn Thị Đ (bà ngoại) đã làm đơn bãi nại và không có yêu cầu bồi thường. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của bị hại và gia đình nên Hội đồng xét xử ghi nhận và không xét.

* *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Văn K** phạm tội: “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Đỗ Văn K 03 (ba) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2022.

3. **Về trách nhiệm dân sự:** Do bị hại Lê Thị Ngọc H và người đại diện hợp pháp của bị hại bà Lê Thị Bạch Th không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. **Về án phí:** Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo **Đỗ Văn K** phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. **Về quyền Kng cáo:** Báo cho bị cáo có quyền Kng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền Kng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi Nhận:

- TAND Tỉnh KG;
- VKS H.Hòn Đất;
- Chi cục THADS H.Hòn Đất;
- Công an H.Hòn Đất;
- Sở Tư Pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Quốc Chiến

